

Số: 167/2024/QĐST-DS

Tháp Mười, ngày 22 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 830/2023/TLST-DS, ngày 31 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Trương Thị Bé C, sinh năm 1957

Địa chỉ: Ấp A, xã MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho bà Trương Thị Bé C là anh Lê Văn T, sinh năm: 1979; Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú A, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp. (Theo giấy ủy quyền số 05, ngày 25/01/2024).

- Bị đơn: Lê Văn Đ, sinh năm: 1958.

Địa chỉ: Ấp A, xã MA, huyện Tháp Mười, Đồng Tháp.

Người đại diện hợp pháp cho ông Lê Văn Đ là anh Lê Đức H, sinh năm 1985 và anh Lê Hoàng H1, sinh năm 1980; cùng địa chỉ ấp Mỹ Phú A, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp (Theo hợp đồng ủy quyền số 0967 và số 0968, ngày 19/3/2024).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Lê Văn T, sinh năm: 1979;

Địa chỉ: Ấp Mỹ Phú A, xã Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Lê Thị T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Xã Thường Thạnh, huyện Cái Răng, thành phố Cần Thơ.

Lê Văn T2, sinh năm 1981

Địa chỉ: Phường 2, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ranh giới quyền sử dụng đất chung giữa thửa 1135 (của ông Lê Văn Đ đang đứng tên) với thửa 1136 (do hộ ông Lê Văn Hoàng đang đứng tên) là đoạn thẳng nối từ Mốc MA đến Mốc M12 (theo sơ đồ đo đạc của Công ty Bảo Long ngày 02/8/2024).

(Hiện trạng đất theo Biên bản xem xét, thẩm định ngày 25/4/2024 của Tòa án; Sơ đồ đo đạc của Công ty TNHH dịch vụ và đo đạc Bảo Long ngày 02/8/2024).

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

+ Bà Trương Thị Bé C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm (do là người cao tuổi), được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0001655, ngày 25/10/2023 (do chị Trần Thị Ngọc Diệp nộp) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Trương Thị Bé C tự nguyện chịu 9.696.000 đồng, tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ (đã nộp và thanh lý xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tháp Mười, ĐT;
- Chi cục THADS huyện Tháp Mười, ĐT;
- Lưu: HSPA, (Đạt).

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Lê Văn Ngọc

